TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2023/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 61/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Ông **Đàm Quang P**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 124-126 Hoàng D, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng;

- Bà **Nguyễn Thị Thu P1**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: K472/5 Võ Nguyên G, phường Khuê M, quận Ngũ Hành S, thành phố Đà Nẵng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đàm Quang V, sinh ngày 16/9/2009 và Đàm Vũ Anh T, sinh ngày 24/7/2020. Thuận tình ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận; giao hai con Đàm Quang V và Đàm Vũ Anh T cho bà Nguyễn Thị

Thu P1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, ông Đàm Quang P tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 7.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/8/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi;

[3] Về tài sản chung: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 không có tài sản chung;

[4] Về nợ chung: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 không có nợ chung.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận, giao hai con Đàm Quang V, sinh ngày 16/9/2009 và Đàm Vũ Anh T, sinh ngày 24/7/2020 cho bà Nguyễn Thị Thu P1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, ông Đàm Quang P tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 7.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/8/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Các bên có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 không có tài sản chung;

- Về nợ chung: Ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 không có nợ chung.

2. Về lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Đàm Quang P và bà Nguyễn Thị Thu P1 tự nguyện chịu. Ông P và bà P1 đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0009701 ngày 20/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q.Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Khuê M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển sô 01/2009,
đăng ký ngày 26/5/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm